

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 17/2022/TLST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Trụ sở: Số 2 phố L, phường T, quận B, thành phố H; Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Xuân L - Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh Đông Anh; Người đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Xuân L: Ông Trần Văn M - Phó giám đốc Ngân hàng N chi nhánh Đông Anh; Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Quang T - Giám đốc Phòng giao dịch Liên Hà - Ngân hàng N chi nhánh Đông Anh

Bị đơn: Ông Lê Tràng Ng, sinh năm 1976 và bà Lê Thị O, sinh năm 1978; Cùng trú tại: Thôn T, xã T, huyện Đ, thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Trọng Tr, sinh năm 2001 (con ông Ng, bà O)

2. Cháu Lê Trọng Th, sinh năm 2007 (con ông Ng, bà O)

Cùng trú tại: Thôn T, xã T, huyện Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Th là ông Lê Tràng Ng và bà Lê Thị O; Người đại diện theo ủy quyền của ông Ng, anh Tr là bà Lê Thị O.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải thanh toán:

Bà Lê Thị O và ông Lê Tràng Ng và Ngân hàng N xác nhận tính đến hết ngày 19/6/2022, bà O, ông Ng còn nợ Ngân hàng N tổng số tiền là 2.480.741.849 đồng (Hai tỷ, bốn trăm tám mươi triệu, bảy trăm bốn mươi một nghìn, tám trăm bốn mươi chín đồng); Trong đó, nợ gốc là 1.980.500.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 158.246.575 đồng, nợ lãi quá hạn là 323.959.500 đồng, nợ lãi chậm trả lãi là 18.035.774 theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-202003143 ngày 30/6/2020 và Giấy nhận nợ số 3140-LDS-202007618 ngày 30/6/2020.

Về phương thức trả nợ:

Đến hạn cuối là ngày 30/6/2023, ông Lê Tràng Ng và bà Lê Thị O phải trả Ngân hàng N toàn bộ số tiền là 2.480.741.849 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 20/6/2022 đến khi thanh toán xong khoản nợ trên theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-202003143 ngày 30/6/2020 và Giấy nhận nợ số 3140-LDS-202007618 ngày 30/6/2020 theo lộ trình sau:

Từ tháng 7 năm 2022 đến hết tháng 12 năm 2022, mỗi tháng ông Ng, bà O phải trả Ngân hàng N số tiền tối thiểu là 10.000.000 đồng, trả vào ngày 28 hàng tháng.

Từ tháng 01 năm 2023 đến hết tháng 5 năm 2023, mỗi tháng ông Ng, bà O phải trả Ngân hàng N số tiền tối thiểu là 20.000.000 đồng, trả vào ngày 28 hàng tháng.

Ngày 30/6/2023, ông Ng, bà O phải trả toàn bộ số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng N.

Toàn bộ số tiền ông Ng, bà O trả cho Ngân hàng N sẽ được thu vào tiền nợ gốc, sau khi thu hết tiền nợ gốc mới được thu vào tiền nợ lãi.

Về thực hiện nghĩa vụ đảm bảo: Trường hợp ông Lê Tràng Ng và bà Lê Thị O vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 35(1), tờ bản đồ số 48 thôn T, xã T, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 145566, số vào sổ cấp GCN: 1914.QĐ-UBND.2011 CH-00123.2011 do Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh cấp ngày 06/6/2011 cho ông Lê Tràng Ng.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Lê Tràng Ng và bà Lê Thị O đối với Ngân hàng N. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Lê Tràng Ng và bà Lê Thị O vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng N.

Các bên thống nhất ông Lê Tràng Ng và bà Lê Thị O phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Ông Lê Tràng Ng và bà Lê Thị O phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 40.807.000 đồng (Bốn mươi triệu, tám trăm linh bảy nghìn đồng). Trả lại Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 37.939.000 đồng (Ba mươi bảy triệu, chín trăm ba mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2020/0046062 ngày 01/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Anh Tuấn

